



Move your world

giaxetoyotasg | 0815 406 070

CHỌN

CHỌN **BẢN LĨNH**



TNGA

5

NĂM
BẢO HÀNH
HOẶC 150.000KM+

7

NĂM BẢO HÀNH

ẮC-QUY ĐIỆN HYBRID HOẶC 150.000KM+

(*) Tùy điều kiện nào đến trước

Toyota
Safety
Sense

Liên hệ đại lý để biết thêm thông tin chi tiết

DIỆN MẠO MẠNH MỀ CUỐN HÚT



ĐẦU XE

(Phiên bản Hybrid)

Thiết kế đầu xe gồm lưới tản nhiệt lục giác nổi liền với đèn LED hai bên giúp xe thể thao, mạnh mẽ.

Phía dưới là dải lưới tản nhiệt tích hợp đèn LED báo rẽ - điểm nổi bật trong thiết kế mang lại cảm giác hiện đại, mới mẻ.

giaxetoyotasg | 0815 406 070

THÂN XE

Thiết kế mới với chiều dài vượt trội tạo không gian ngồi thoải mái cho hành khách. Phần thân xe với các đường gân dập nổi giúp xe nổi bật và bề thế hơn.

**CỤM ĐÈN TRƯỚC**

(Phiên bản Hybrid)

Hệ thống đèn sử dụng công nghệ LED chiếu sáng tối ưu, thiết kế đèn báo rẽ tách biệt tạo diện mạo mới hài hòa hơn.

**CỤM ĐÈN SAU**

Thiết kế dải LED mỏng kéo dài theo chiều ngang cho tổng thể sắc nét và thu hút.

**MÂM XE**

(Phiên bản Hybrid)

Mâm xe hợp kim mạ bạc 5 chấu bắt mắt, kích thước 18 inch giúp xe nổi bật hơn trên mọi hành trình.

(*) Mâm xe 17 inch trên phiên bản V và 16 inch trên phiên bản G

**ĐUÔI XE**

Đuôi xe nổi bật nhờ bề mặt bắt sáng cùng thiết kế hình thang khỏe khoắn tạo dáng vẻ sang trọng và thể thao.

KHÔNG GIAN RỘNG VƯỢT TẦM PHÂN KHÚC





Vô lăng được thiết kế 3 chấu bọc da, mạ bạc cao cấp tích hợp các nút bấm tiện lợi cho thao tác mượt mà hơn.

(*) Tay lái nhựa trên phiên bản 2.0G



Thiết kế màn hình với chế độ hiển thị trực quan, rõ nét các thông số cần thiết hỗ trợ người lái vận hành trơn tru.



CỬA SỔ TRỜI TOÀN CẢNH

(Phiên bản Hybrid)

Tạo không gian mở cho hành khách được hòa mình với thiên nhiên trong mỗi chuyến đi.



ĐÈN TRANG TRÍ KHOANG LÁI

(Phiên bản V và Hybrid)

Giúp hỗ trợ tầm nhìn trong điều kiện ánh sáng yếu, tăng sự thư thái cho hành khách trên xe như ở nhà.



GHE LẠI

Ghế lái chỉnh điện 8 hướng giúp linh hoạt chỉnh vị trí ngồi phù hợp với cơ thể, tiện lợi khi sử dụng, tránh căng thẳng khi ngồi trong thời gian dài.

(*) Chỉnh điện 6 hướng trên phiên bản G



KHOANG HÀNH KHÁCH

Khoảng cách hai hàng ghế rộng rãi kết hợp với mặt sàn phẳng giúp hành khách thoải mái và thư giãn trong những chuyến đi xa.



KHOANG HÀNH LÝ

Khoang hành lý rộng rãi hàng đầu phân khúc với thiết kế linh hoạt và tiện dụng, giúp dễ dàng điều chỉnh không gian theo ý muốn.



KET CAU BỌC GHE & MAU SẮC

Ghế bọc da màu nâu đen cao cấp cùng họa tiết dập nổi, thiết kế cứng cáp ôm lấy thân hành khách mang đến sự êm ái khi ngồi.



TIỆN NGHI NGẬP TRÀN

giaxetoyotasg | 0815 406 070



PHANH TAY ĐIỆN TỬ

Thiết kế kết hợp với phanh đĩa sau giữ xe không chuyển động khi dừng chờ, giúp giảm thao tác cho người lái.



(Phiên bản V và Hybrid)

Thiết kế gọn gàng, giúp người lái thao tác tăng giảm số dễ dàng, nhanh chóng và an toàn.



CHẾ ĐỘ EV MỚI + ECO & POWER

(Phiên bản Hybrid)

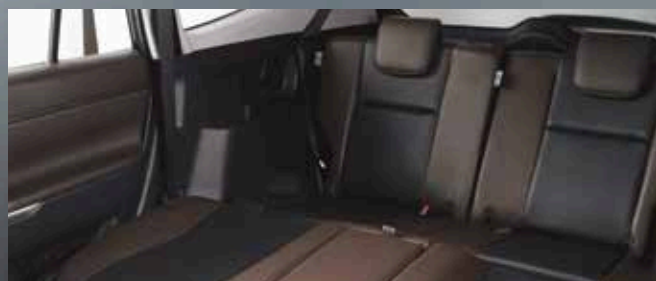
Tùy vào lộ trình di chuyển mà người lái lựa chọn chế độ phù hợp với 3 chế độ lái gồm: Eco, Power và EV.



MÀN HÌNH GIẢI TRÍ

Màn hình lên đến 10.1 inch với khả năng kết nối điện thoại thông minh không dây mang lại sự tiện nghi hàng đầu.

*Màn hình giải trí 8 inch trên phiên bản 2.0G



CHẾ ĐỘ SOFA

(Phiên bản V và G)

Khả năng gập linh hoạt nâng tầm trải nghiệm, mang đến sự dễ chịu tối ưu.



GHẾ THƯƠNG GIA

(Phiên bản Hybrid)

Thiết kế ghế độc lập chỉnh điện 4 hướng, đệm đỡ chân cùng tựa tay cho cảm giác sang trọng và sự thoải mái tối đa.



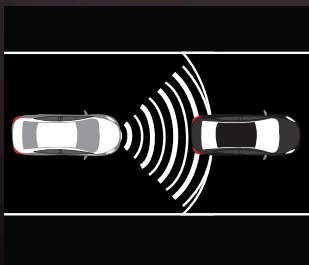
Cảnh báo tiền va chạm (PCS)

Là hệ thống an toàn chủ động, khi phát hiện va chạm có thể xảy ra với phương tiện khác, hệ thống sẽ cảnh báo người lái đồng thời kích hoạt phanh hỗ trợ khi người lái đạp phanh hoặc tự động phanh khi người lái không đạp phanh.



Cảnh báo lệch làn đường (LDA) & Hỗ trợ giữ làn đường (LTA)

Hệ thống cảnh báo người lái bằng chuông báo và đèn cảnh báo khi xe bắt đầu rời khỏi làn đường mà không bật tín hiệu rẽ từ người lái. Hệ thống cũng có thể kích hoạt hỗ trợ lái để điều chỉnh bánh lái và ngăn không cho xe khỏi làn đường.



Điều khiển hành trình chủ động (DRCC)

Là công nghệ an toàn chủ động sử dụng radar gắn dưới lưới tản nhiệt phía trước cùng với camera để phát hiện các phương tiện phía trước. Đồng thời tự động điều chỉnh tốc độ để đảm bảo khoảng cách an toàn với các phương tiện đang lưu thông.



Đèn chiếu xa tự động (AHB)

Là hệ thống an toàn chủ động giúp cải thiện tầm nhìn của người lái vào ban đêm. Hệ thống có thể tự động chuyển từ chế độ chiếu xa sang chế độ chiếu gần khi phát hiện các xe đi ngược chiều, xe đi phía trước và tự động trở về chế độ chiếu xa khi không còn xe đi ngược chiều và xe phía trước.



Hệ thống cảnh báo điểm mù (BSM)

Cảnh báo cho người lái khi có xe đi chuyển trong vùng mù (vị trí không quan sát được qua gương chiếu hậu ngoài xe) giúp xe vận hành an toàn hơn đặc biệt khi chuyển làn.



Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau (RCTA)

Khi lùi xe từ vị trí đỗ, hệ thống sẽ phát hiện các xe di chuyển đến gần từ phía sau và còi báo hiệu sẽ kêu để cảnh báo hỗ trợ người lái lùi xe an toàn.



Camera toàn cảnh

Hỗ trợ người lái điều khiển xe an toàn thông qua việc quan sát rõ các chướng ngại vật, từ đó tránh được những va chạm không đáng có khi di chuyển hoặc đỗ xe trong khu vực hẹp.



Túi khí

Hệ thống 6 túi khí giúp bảo vệ người lái và các hành khách trên xe trong trường hợp xảy ra va chạm có thể gây nguy hiểm.



CÔNG NGHỆ AN TOÀN TIÊN TIẾN

KHẢ NĂNG VẬN HÀNH BỀN BỈ

Chinh phục những mục tiêu xa



ĐỘNG CƠ

(Phiên bản Hybrid)

Động cơ M20A-FXS hoàn toàn mới vận hành mạnh mẽ và hiệu quả hơn.



CÔNG NGHỆ HYBRID

Tiết kiệm tối đa nhiên liệu, vận hành êm ái, giảm phát thải và khả năng tăng tốc hứng khởi.

TNGA

**Toyota
New
Global
Architecture**

ĐỊNH HƯỚNG THIẾT KẾ TOÀN CẦU MỚI

Thiết kế cấu trúc khung gầm, củng cố nền tảng cốt lõi mang lại khả năng vận hành tuyệt vời cho khách hàng.

PHỤ KIỆN

ĐIỆN TỬ



**Camera
hành trình trước**



Đá cốp

NỘI THẤT



Ốp bậc lên xuống



Khay hành lý



**Ốp chống trầy
cốp sau**

TIỆN ÍCH



Phim dán kính



Tựa lưng ghế



Bơm lốp điện tử



**Phim dán chống nước
kính chiếu hậu ngoài**



BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT/ SPECIFICATION			Phiên bản 2.0HEV	Phiên bản 2.0V	Phiên bản 2.0G
KÍCH THƯỚC - TRỌNG LƯỢNG/ DIMENSION - WEIGHT					
Kích thước tổng thể/ Overall Dimension	D x R x C / L x W x H	mm x mm x mm	4755 x 1850 x 1790	4755 x 1845 x 1790	4755 x 1845 x 1785
Chiều dài cơ sở/ Wheelbase		mm	2850		
Khoảng sáng gầm xe/ Ground clearance		mm	153/170		
Số chỗ ngồi/ Seating capacity		seats	7	8	
Bán kính vòng quay tối thiểu/ Minimum turning radius		m	5,67		
Dung tích bình nhiên liệu/ Fuel tank capacity		L	52		
ĐỘNG CƠ - VẬN HÀNH/ ENGINE - PERFORMANCE					
Động cơ/ Engine	Loại/ Type		Động cơ M20A-FXS/ Engine M20A-FXS	Động cơ M20A-FKS/ Engine M20A-FKS	Động cơ M20A-FKS/ Engine M20A-FKS
	Dung tích xy lanh/ Displacement	cc	1987		
	Công suất tối đa/ Max output	(kw)/hp@rpm	(112) 150@6000	(128) 172@6600	
	Mô men xoắn tối đa/ Max torque	Nm@rpm	188@4400-5200	205@4500-4900	
Chế độ lái (công suất cao/ tiết kiệm nhiên liệu)/ Drive mode (Power/ Eco/ Normal)			Power/ Eco/ Normal	Eco/ Normal	
Hệ thống truyền động/ Drivetrain			Dẫn động cầu trước/ FWD		
Hộp số/ Transmission type			Số tự động vô cấp/ CVT		
Hệ thống treo/ Suspension			Treo độc lập/ Mc Pherson		
			Thanh dầm xoắn/ Torsion beam		
Vành & Lốp xe/ Tire & Wheel	Kích thước lốp/ Size		225/50R18	215/60R17	205/65R16
Phanh/ Brake	Trước/ Sau (Front/ Rear)		Đĩa/ Disc		
Tiêu thụ nhiên liệu/ Fuel consumption	Trong đô thị/ Urban	L/100km	4,35	8,7	8,6
	Ngoài đô thị/ Ex-urban	L/100km	5,26	6,3	6,2
	Kết hợp/ Combine	L/100km	4,92	7,2	7,1
NGOẠI THẤT/ EXTERIOR					
Cụm đèn trước/ Headlamp	Đèn chiếu gần/ Lo-beam		LED		
	Đèn chiếu xa/ Hi-beam		LED		
	Đèn chiếu sáng ban ngày/ DRL (Daytime running light)		Có/ With	Không có/ Without	
	Hệ thống điều khiển đèn tự động/ Auto light control		Có/ With		
	Chế độ đèn chờ dẫn đường/ Follow me home		Có/ With		
	Hệ thống cân bằng góc chiếu/ Headlamp leveling system		Chỉnh tay/ Manual	Không có/ Without	
Cụm đèn sau/ Rear combination lamp			LED		
Đèn sương mù/ Fog lamp	Trước/ Front		LED		
Gương chiếu hậu ngoài/ Outer mirrors	Chức năng gập điện/ Power fold		Tự động/ Auto		
	Chức năng điều chỉnh điện/ Power adjust		Có/ With		
	Tích hợp đèn báo rẽ/ Turn signal lamp		Có/ With		
	Tích hợp chào mừng/ Welcome		Có/ With	Không có/Without	
Gạt mưa/ Wiper	Trước/ Front		Gián đoạn, điều chỉnh thời gian/ Intermittent & Time adjustment		Gián đoạn/Intermittent
	Sau/ Rear		Có (gián đoạn)/ With (intermittent)		
Chức năng sấy kính sau/ Rear glass Defogger			Có/ With		
NỘI THẤT/ INTERIOR					
Tay lái/ Steering wheel	Loại tay lái/ Type		3 chấu/ 3 spokes		
	Chất liệu/ Material		Da/ Leather		Nhựa/Urethane
	Điều chỉnh/ Adjust		Chỉnh tay 4 hướng/ Manual tilt & Telesco		
	Lẫy chuyển số/ Paddle shifter		Có/ With	Không có/ Without	
Gương chiếu hậu trong/ Inner mirror			2 chế độ ngày và đêm + chống chói tự động/ Day & night + Electrochromic		2 chế độ ngày và đêm/ Day & night
Cụm đồng hồ/ Combination meter	Màn hình hiển thị đa thông tin/ MID (Multi information display)		Có (màn hình màu TFT 7.0")/ With (color TFT 7.0")		
Cửa sổ trời/ Sun roof & Moon roof			Cửa sổ toàn cảnh/ Panoramic	Không có/ Without	

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT/ SPECIFICATION		Phiên bản 2.0HEV	Phiên bản 2.0V	Phiên bản 2.0G
GHẾ/ SEAT				
Chất liệu bọc ghế/ Material		Da/ Leather		
Ghế trước/ Front	Điều chỉnh ghế lái/ Driver's seat	8 hướng chỉnh điện/ 8 ways power adjuster		6 hướng / 6 ways
	Điều chỉnh ghế hành khách/ Front passenger's seat	4 hướng/ 4 ways		
Ghế sau/ Rear	Hàng ghế thứ hai/ 2nd-row	Ghế thường gia chỉnh điện 4 hướng, có đệm chân chỉnh điện 2 hướng, có tựa tay/ Captain seats 4 way power adjustment, with 2 way power ottoman, armrests	Gấp 60:40/ 60-40 Fold	
	Hàng ghế thứ ba/ 3rd-row			
			Gấp 50:50/ 50:50 tilt down	
	Tựa tay hàng ghế sau/ Rear armrest	Có khay đựng cốc x2/ With cup holder x2		
TIỆN NGHI/ UTILITIES & COMFORT				
Hệ thống điều hòa/ Air conditioner		Tự động/ Auto		
Cửa gió sau/ Rear air duct		Có/ With		
	Màn hình giải trí đa phương tiện/ Display	Cảm ứng 10.1"/ 10.1" touch screen		Cảm ứng 8"/ 8" touch screen
Hệ thống âm thanh/ Audio	Số loa/ Number of speaker	6 loa/ 6 speakers		
	Kết nối điện thoại thông minh không dây/ Smart connect (wireless)	Có/With (Apple Car Play & Android Auto)		Kết nối có dây/ Wire
Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm/ Smart key & Push start		Có/ With		
Cửa sổ điều chỉnh điện/ Power window		4 cửa (1 chạm, chống kẹt)/ 4 windows (1 touch auto, jam protection)		
Cốp điện/ Power back door		Có/ With		Không có/ Without
Hệ thống điều khiển hành trình/ Cruise control		Có/ With		
Phanh tay điện tử và giữ phanh tự động/ Electric parking brake & Brake hold		Có/ With		
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG/ ACTIVE SAFETY				
Hệ thống an toàn Toyota/ Toyota Safety Sense	Cảnh báo tiền va chạm/ PCS	Có/ With		Không có/ Without
	Cảnh báo lệch làn đường/ LDA	Có/ With		Không có/ Without
	Hỗ trợ giữ làn đường/ LTA	Có/ With		Không có/ Without
	Điều khiển hành trình chủ động/ DRCC	Có/ With		Không có/ Without
	Đèn chiếu xa tự động/ AHB	Có/ With		Không có/ Without
Camera hỗ trợ đỗ xe/ Camera		Camera toàn cảnh/ PVM		Camera lùi/ back camera
Hệ thống cảnh báo điểm mù/ BSM		Có/ With		Không có/ Without
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/ RCTA		Có/ With		Không có/ Without
Hệ thống chống bó cứng phanh/ ABS		Có/ With		
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp/ BA		Có/ With		
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử/ EBD		Có/ With		
Hệ thống cân bằng điện tử/ VSC		Có/ With		
Hệ thống kiểm soát lực kéo/ TRC		Có/ With		
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/ HAC		Có/ With		
Đèn báo phanh khẩn cấp/ EBS		Có/ With		
Cảm biến áp suất lốp/ TPWS		Có/ With		Không có/Without
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe/ Sensor		8		
AN TOÀN BỊ ĐỘNG/ PASSIVE SAFETY				
Túi khí/ SRS airbag		6		

*Công ty Ô tô Toyota Việt Nam được quyền thay đổi bất kỳ đặc tính nào mà không báo trước. Hình ảnh và một số đặc tính kỹ thuật trong ấn phẩm này có thể hơi khác so với thực tế. Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any specifications and equipment without prior notice. Vehicle photos and detailed specifications in this print item may vary from the actual ones.

MÀU XE



Trắng ngọc trai
089



Bạc
1D6



Đen
218

